

Giải bài tập Tiếng Anh lớp 9 Chương trình mới Review 3 (Unit 7-8-9)

Review 3: Language (phần 1 → 7 trang 42-43 SGK Tiếng Anh 9 mới - thí điểm)

1a. Mark the questions with falling, rising, or falling- rising arrows. Then listen, check, and repeat. (Đánh dấu những câu hỏi với mũi giảm/ đi xuống, tăng/ đi lên. Sau đó nghe, kiểm tra và lặp lại.)

A: What are you doing? ↓ Are you baking? ↑

B: Yes. I'm trying a recipe for Japanese cotton cheesecake.

A: Japanese cotton cheesecake? ↑ Sounds strange.

B: Right, but my friends say it's really delicious.

A: Do they sell that kind of cake in bakeries? ↑

B: Yes. But I want to make it myself.

b. Mark the sentences with falling or rising arrows. Then listen, check, and repeat. (Đánh dấu những câu với những mũi tên đi lên hoặc đi xuống. Sau đó nghe, kiểm tra và lặp lại.)

A: This tour is cheap. ↓

B: That tour is cheaper. ↑

A: Let's book that tour today. ↓

B: But the travel agent is closed ↑

A: Tomorrow is fine. ↓

2. Fill each blank with a word/phrase from the box. (Điền vào mỗi chỗ trống với một từ hay cụm từ trong khung.)

1. marinate - tender	2. garnish	3. stew	4. jet lag
5. excursion	6. full board	7. bilingual	8. official language

Hướng dẫn dịch

1. Nhớ thịt bò đã thái với một ít dầu khoảng nửa tiếng trước khi xào. Thịt bò sẽ mềm với cách nấu như thế.
2. Tôi đang học trang trí những món ăn khác nhau để làm cho chúng trông hấp dẫn hơn.
3. Bạn nên ninh/ hầm thịt bò nửa tiếng nếu bạn muốn ông bà ăn nó.

4. Bạn thân nhất của tôi không thể tham dự bữa tiệc vì cô ấy đang bị say máy bay sau chuyến đi đến Mỹ.

5. Bạn sắp đi du lịch với lớp Chủ nhật tuần này à?

- Ừm, chúng mình đi tham quan 2 lần 1 năm.

6. - Bạn muốn nửa miếng hay cả miếng?

- Một nửa thôi nhé.

7. Tôi được sinh ra ở Việt Nam và lớn lên ở Pháp. Tôi có thể nói cả tiếng Việt và tiếng Pháp, vì vậy tôi là người thành thạo hai thứ tiếng.

8. - Ngôn ngữ chính thức của Canada là gì?

- Có hai ngôn ngữ: Anh và Pháp.

3. Fill each blank with the correct form word given. (Điền vào chỗ trống với dạng đúng của từ được cho.)

1. guide	2. reasonable	3. rusty	4. fluent
5. season	6. grated	7. steam	8. passer

1. Anh trai tôi được đào tạo để thành giáo viên, nhưng sau đó lại quyết định trở thành hướng dẫn viên du lịch.

2. Nếu bạn muốn mua với một giá hợp lý hơn, nhớ đặt chuyến du lịch trước 2 tuần.

3. Tiếng Anh của tôi rờ rỉ một chút rồi. Tôi đã không dùng đến nó nhiều năm nay.

4. Ông của tôi 80 tuổi và ông thông thạo cả tiếng Anh và tiếng Pháp.

5. Không gì buồn tẻ hơn một thị trấn ven biển vào mùa ít khách.

6. Để làm bánh cà rốt cho 4 người, chúng ta cần 200g cà rốt đã nạo vỏ.

7. Khi bạn đặt thức ăn phía trên nước đang sôi để nấu, có nghĩa là bạn hấp nó.

8. Người nào đó đi ngang qua một nơi nào đó là người đi ngang qua.

4. There is one mistake in the underlined words in these sentences. Find and correct it (Có một lỗi sai trong những từ được gạch chân trong các câu. Tìm và sửa nó.)

1. **B:** the Lake Hudson → Lake Hudson

2. C: bunches → cloves
3. D: will be → would be
4. B: the breakfats → breakfast
5. C: have → has
6. D: the Vietnamese American → a Vietnamese American/Vietnamese American

Hướng dẫn dịch

1. Chúng tôi có một chuyến hành trình đến hồ Hudson, một bể chứa nước nhân tạo ở Oklahoma, vào Chủ nhật.
2. Đừng bỏ quá nhiều tỏi vào xà lách, 2 tép là đủ.
3. Nếu bạn luyện tập nhiều hơn nữa, cơ bắp của bạn sẽ mạnh hơn.
4. Nhớ đừng bỏ bữa sáng vì nó là bữa ăn quan trọng nhất.
5. Tôi không thích ăn ở ngoài bởi vì nó không dễ để tìm một nhà hàng có thức ăn ngon và phục vụ tốt.
6. Cô ấy nói trôi chảy cả tiếng Anh và tiếng Pháp nhưng tiếng Việt của cô ấy hơi kém mặc dù cô ấy là người Mỹ gốc Việt.

5. What would you say in these situations? Use conditional structures and the words given to write suitable sentences. (*Bạn sẽ nói gì trong những tình huống sau đây? Sử dụng câu điều kiện và những từ được cho để viết câu thích hợp*)

1. If you want to widen your English vocabulary, you should read short stories in English.
2. You can become a tour guide if you learn more about history and culture.
3. If you want to improve your English, you may go to either The Sun or The Shine language centres.
4. If I saw a fly in my soup, I would tell the manager.
5. If I were you, I would go to Song Nhi Resort.

6. Combine each pair of sentences to a complete sentence, using a suitable relative pronoun. (*Kết hợp mỗi cặp câu thành một câu hoàn chỉnh, sử dụng đại từ quan hệ phù hợp.*)

1. Last holiday we stayed in a resort which/that Mi recommended.

2. I don't like people who talk loudly in public places.

3. The dishes which/that my mother has cooked are so hot.

4. Last year I visited a small town where/in which they filmed The Little Girl.

5. Ms Mai was a teacher whom/who I will never forget.

7. Complete each short dialogue with a sentence in the box. (Hoàn thành mỗi đoạn đối thoại ngắn với một câu trong khung.)

1-C	2-A	3-E	4-B	5-D
-----	-----	-----	-----	-----

Hướng dẫn dịch

A: Nay đừng chạm vào cái đó. Con phải chờ ông bà trước khi bắt đầu ăn.

B: Nhưng con sắp chết đói rồi. Con đã không ăn gì từ sáng nay.

A: Sao bạn chuyển kênh vậy?

B: Tôi không có hứng thú với khoa học. Tôi thích di lịch sinh thái ở kênh 10 hơn.

A: Mi sắp thuyết trình về ẩm thực Việt Nam tại hội nghị quốc tế. Cô ấy đã quyết định mặc áo dài.

B: Tôi không thể tưởng tượng ra cô ấy trong trang phục truyền thống. Cô ấy thường mặc quần áo bình thường.

A: Chúng tôi định đi cắm trại vào cuối tuần này. Bạn có muốn đi cùng không?

B: Tuyệt. Tôi không thể chờ đợi để lại đi cắm trại cùng với các bạn.

A: Phong là người chiến thắng trong cuộc thi nói tiếng Anh. Anh ấy được thưởng 5 triệu đồng.

B: Anh ấy thật may mắn.

Review 3: Skills (phần 1 → 44-45 trang SGK Tiếng Anh 9 mới - thí điểm)

1. Read Mi's email to Nick and do the exercises that follow. (Đọc email của Mi gửi Nick và làm bài tập bên dưới.)

Hướng dẫn dịch

Chào Nick,

Minh đang rất vui tại English Camp. Rất tiếc là bạn đã không tham gia cùng chúng mình. Hôm nay đã là ngày thứ 3 ở đây, mình ước gì nó kéo dài 1 tháng.

Ngày đầu tiên bọn mình dựng lều. Họ đã tổ chức cuộc thi dựng lều. Mặc dù nhóm mình đã cố gắng hết sức nhưng vẫn chỉ về hạng hai. Đoán xem chuyện gì xảy ra nào? Minh đã gặp Nam bạn học cùng lớp nhưng chúng mình không thể nói chuyện nhiều vì bạn ấy thuộc nhóm khác.

Trước bữa trưa bọn mình đã tham gia trò chơi xây dựng tinh đồng đội. Rất thú vị. Buổi chiều chúng mình đi câu cá. Hùng một học sinh trường Luna là một người câu cá thật sự giỏi. Bạn ấy đã bắt 10 con cá trong khi mình không bắt được con nào. Tuy nhiên sau đó bọn mình đã thả toàn bộ số cá.

Ngày thứ hai, chúng mình thi nấu ăn cũng rất tuyệt. Chúng mình đã rút thăm để chọn ra món ăn mà bọn mình có thể nấu. Hùng đã đại diện lên rút và bọn mình làm sushi. Hùng và mình không biết cách làm nhưng chúng mình rất may mắn vì đã có Chie trong nhóm. Bạn ấy là một học sinh đến từ Tokyo và có nhiều kinh nghiệm làm món sushi. Món sushi của bọn mình đã giành được giải nhất. Thật tuyệt khi Chie đã dạy bọn mình cách làm món ăn bổ dưỡng này.

Hôm nay có cuộc thi nói tiếng Anh về đề tài cách học tiếng Anh hiệu quả cho những học sinh không phải là người bản xứ. Hùng sẽ thuyết trình về những bí quyết học tiếng Anh của mình.

Bây giờ mình phải đi rồi, Chie và Hùng đang gọi.

Gặp bạn lần tới nhé.

a. Decide if the statements are true (T) / false (F) (Quyết định những câu sau đây là đúng hay sai.)

1.T	2.F	3.F	4.T	5.F
-----	-----	-----	-----	-----

Hướng dẫn dịch

1. Đội của Mi không phải là đội chiến thắng cuộc thi làm lều.
2. Mi là học sinh duy nhất của lớp cô ấy tham gia hội trại.



3. Họ chơi 1 số trò chơi xây dựng tinh thần đồng đội sau bữa trưa.
4. Hùng là người câu cá giỏi hơn Mi.

5. Họ giữ lại 1 ít cá và thả các con khác.

b. Answer the questions. (Trả lời những câu hỏi sau đây.)

1. They drew lots.
2. She comes from a school in Tokyo/from Tokyo.
3. They won the first prize.
4. It's for non-native English speaking students.
5. It's about his tips on how to learn English.

2. Work in groups and discuss the questions (Làm việc theo nhóm và trả lời những câu hỏi.)

1. Have you ever joined an English speaking camp? If yes, share your experience with your friends. If no, tell your friends about the class excursion you liked best.

(Bạn đã bao giờ tham gia cắm trại cùng nhóm nói tiếng Anh? Nếu có, chia sẻ trải nghiệm của bạn với bạn bè. Nếu chưa, kể cho các bạn nghe về một chuyến đi chơi với lớp mà bạn thích nhất)

2. Do you think it is a good idea to take part in an English speaking camp? Why/ Why not?

(Bạn có nghĩ đó là ý kiến hay khi đi cắm trại với nhóm nói tiếng Anh? Tại sao?)

3. Listen to Hung giving a presentation on his tips for learning English well. Complete the listener's notes. Use no more than THREE words for each blank. (Nghe Hùng đang thuyết trình về những cách học giỏi tiếng Anh. Hoàn thành ghi chú của người nghe. Sử dụng không quá 3 từ cho mỗi chỗ trống.)

1. stories and books	2. vocabulary	3. correctly	4. grammar books
5. international project	6. different cultures	7. self-confident	7. self-confident

Mẹo học tiếng Anh.

• Đọc truyện và sách tiếng Anh.

+ mở rộng từ vựng.

+ hiểu ngữ cảnh.

+ ghi nhớ các từ dài.

+ biết sử dụng từ thể nào cho đúng.

- Luyện tập ngữ pháp.

- + làm các bài tập từ các sách ngữ pháp khác nhau.

- + sách hay: ngữ pháp thông dụng và ngữ pháp chủ động.

- Nắm bắt cơ hội nói và viết tiếng Anh.

- + tham gia một dự án quốc tế.

- + trao đổi thư và tán gẫu trên Skype.

- + cải thiện các kĩ năng và mở mang kiến thức của các nền văn hóa khác nhau.

- Tự tin.

- + không sợ mắc lỗi.

- + tham gia các hoạt động của lớp.

- + yêu cầu sự giúp đỡ từ giáo viên và bạn cùng lớp.

4. Choose one of the topics and write paragraph about it. *(Chọn một trong các chủ đề và viết một đoạn văn về nó.)*

Here are some of my tips for learning English well. For me, the best way has always been watching films, cartoons, TV shows and certain TV channels like BBC or Sky news. Since I was little I watched cartoon network and despite I didn't understood a word I kept watching and now I see that it was a good thing to do. About the films, in Việt Nam none of the films are translated but instead we have subtitles. That is a very good thing due to the fact that when you are younger you can associate the words said do the words on the subtitles (I always learned some new words!) and know I challenge myself by only listening to what they say and not read the subtitles.

The second good way to learn English is writing several times the new words we learn, for instance, when I learned the colours or the numbers or even the name of our clothes, the homework was to write each new word five or ten times! This definitely helped me a lot!

A third good way to learn and practise our English is talking with our friends or teacher in class! This way we can practise new vocabulary and at the same time we learn with the mistakes that we might say during our speech. And at the end we always say "I could have said that in a different and better way!"

Next advice is to read a lot, not only books but newspapers and magazines as well! There is so much good and new vocabulary in a book that we have no idea! That's why I try to read in English at every

opportunity that I have! Even if I don't understand the meaning of that word, I can understand the meaning of the sentence and by that I can try and guess what that word really means!

Finally, the last but not the least, I would recommend all people learning English to go to England, to try to have a conversation with native speakers or even listen to them speak! Go shopping, go to the café, go to dinner, to a movie or even the theatre and you will see that this is for sure the best way to really learn English! You also will have the chance to discover a new culture and visit new places that you might not ever forget.